MÙA XUÂN TẢN MẠN VỀ CHỮ PHÚC VỚI TAM ĐA: BA ÔNG PHÚC - LỘC - THỌ

* Huy Trung

Tam đa là ba cái nhiều: Nhiều phúc, nhiều lộc, nhiều thọ. Ba ông biểu tượng cho ba điều mà nhân gian thường mong muốn.

Mỗi độ xuân về, những cánh hoa xinh tươi khoe sắc bên nhà, ngoài phố phường đông vui, nhộn nhịp với muôn màu áo mới, tiếng pháo nổ ròn tan chào mừng một năm mới, chúng ta lại thấy tâm hồn mình lâng lâng trong không khí thiêng liêng ngày đầu năm. Bên bàn thờ gia tiên với khói nhang thơm ngát lan tỏa trên mâm ngũ quả cùng bánh chưng xanh và rượu Tết. Hình tượng của vị Phúc, Lộc, Thọ đã được lau chùi sạch sẽ, đặt trang trọng trên nóc tủ hoặc kệ cao, đôi khi còn được đặt thêm bát nhang cho tăng phần cung kính, với niềm hy vọng là ba ông sẽ mang lại sự tốt lành, tiền tài và sức khỏe cho gia chủ. Người ta cũng còn chúc nhau năm mới tăng phúc, tăng thọ và nhiều lộc, v.v...

Trên bìa một vài tờ lịch cũng in hình vẽ ba ông Phúc, Lộc, Thọ tươi cười với xiêm áo chỉnh tề và rực rỡ. Ông Phúc bế đứa chắt năm đời, ông Lộc trên tay cầm thỏi ngọc, xấp tiền hoặc vàng nén, đôi khi ông còn cầm những chiếu chỉ bằng vải điều với chữ "Phúc tinh cao chiếu" hoặc "Tam tinh lâm môn." Ông Thọ tay mang trái đào tiên, do tích vườn đào của Tây Vương Mẫu trên thiên đình, ai ăn được đào tiên sẽ sống muôn thuở, bởi vậy nên xưa kia, Tề Thiên Đại thánh đã từng lên hái trộm để bị đày xuống hạ giới!

Ngày nay, người Trung Quốc tôn thờ ba ông Phúc, Lộc, Thọ như ba vị thần, nhiều đền đài được thiết lập để dân chúng đến chiêm bái. Tại tỉnh Hà Bắc, có một khách sạn 13 tầng với tên là Tienzi, xây theo hình tượng của ba ông để tiếp đón những người hiếu kỳ và mê tín. Nền văn hóa của Trung Quốc cũng liệt các ông vào hàng các vị sao để sánh ngang với Quan Công hoặc Khổng Tử.
Theo truyền thuyết thì ông Lộc là người sinh ra ở thuở xa xưa nhất (trên 3.000 năm) tới ông Thọ (2.000 năm) và cuối cùng là ông Phúc (1.200 năm). Căn cứ vào thứ tự thời gian đó, chúng ta tìm hiểu về thân thế của các ông.

Ông Lộc (1125-1063 trước Công Nguyên):

Làm quan đến chức thừa tướng (tương đương thủ tướng) đời nhà Thương (có sách chép là nhà Tấn). Ông Lộc tên thật là Đậu Từ Quân, là một quan tham thường ăn hối lộ để mua quan bán tước, các tội phạm có thể đem vàng bạc ra để chạy tội, phép nước không được công minh. Trong nhà ông, kho báu chứa đầy của cải. Năm 60 tuổi, ông vẫn chưa có cháu đích tôn, ngồi trên đống vàng mà chỉ mong có người nối dõi tông đường, ông cầu danh y và pháp thuật xong vẫn vô phương và nhà trở thành hoang vắng!

Tới tuổi quá lục tuần, ông thất vọng sinh ra buồn chán rồi lâm bệnh! Ông bị liệt não nên phải nằm đến thối giường, thối chiếu, cơ thể sinh ra hôi hám khiến không ai muốn tới gần. Trước khi từ giã cõi đời, ông than rằng:

"- Lộc nhà ta nhiều sẽ để lại cho ai hưởng đây!
Bàn thờ ta sau này sẽ nhang tàn khói lạnh mất thôi."

Lúc ông giã từ trần thế, mắt còn mở chừng chừng như oán trời trách đất, phải có người đến vuốt mắt để ông được yên ổn ra đi!

Trong đời, người ta thường được cái này thì mất cái kia, vì nhân vô thập toàn. Nếu có lộc nhiều mà nghĩ đến những kẻ bất hạnh đem bố thí, hoặc chia sẻ bớt cho những người khốn khó thì có lẽ cũng được thảnh thơi tâm hồn. Vì lúc chết cũng không ai mang theo được gì. "Lộc bất khả hưởng tận." Lấy tiền bạc, của cải để làm việc thiện, công ích xã hội sẽ thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn. Xem ra, ông Lộc trở thành người bị thất lộc, cũng do tham lam và vị kỷ nên cuối đời không được yên vui.

Ông Thọ (154-93 trước Công Nguyên).

Tên thật là Đông Phương Sóc, làm quan thừa tướng đời nhà Hán. Ông Thọ quan niệm rằng, trong đời buôn chính trị là lời lãi nhất. Khi làm quan, ông chủ trương thanh liêm để được vua tin dùng. Ông cũng quan niệm phải nhận được nhiều bổng lộc vua ban để giàu có. Suốt thời gian làm quan, ông chỉ nịnh hót vua và không bao giờ dám phản đối hoặc can gián vua điều gì! Khiến vua rất tương đắc và hài lòng, ban thưởng cho ông rất nhiều, ông nói: "Làm quan mà không lấy lộc của vua thì làm quan để làm gì? Và ta can gián vua, nếu ngài phật ý tức giận, chém đầu cả ba đời có phải là ngu không?"

Từ những lộc thưởng, ông mua gái đẹp về làm thê thiếp để dưỡng tuổi già. Ông quan niệm là lấy sinh khí của tuổi trẻ để dưỡng tuổi già, lấy âm dưỡng dương để cân bằng khí huyết. Sự cân bằng và hòa hợp đó sẽ nuôi dưỡng con người trường thọ. Tuy vậy, ông chỉ sống được 61 tuổi. Ở vào thời cách đây 2.000 năm, sống tới 60 hoặc 70 thật rất khó, nên mới có câu "Thất thập cổ lai hy." Cũng có sách viết ông mất vào năm 125 tuổi. Tin được hay không cũng tùy suy nghĩ của mỗi người.

Hiện tại, ở tiểu bang Illinois có ông Shelby Harris cũng sống được 110 tuổi và tại nước Somalia cũng có ông Ahmed Muhamed Dore sống được 112 tuổi và vừa làm đám cưới với cô Safia Abdullah, chỉ mới 17 tuổi!!!

Khi ông Thọ mất, các con đều chết trước cả, cháu ba đời nghèo quá nên chắt bốn đời phải làm tang chay cho ông trong cảnh thanh đạm. Xem ra đời ông Thọ cuối cùng cũng chẳng vui sướng gì!

Ông Phúc (697-781).

Tên thật là Quách Tử Nghi là thừa tướng đời nhà Đường. Vốn giòng dõi quí tộc với đồng ruộng thẳng cánh cò bay. Ông là một vị quan liêm khiết và sống rất có nhân cách. Phu nhân ông là người phụ nữ phúc hậu và cùng tuổi. Hai người sống với nhau rất tương đắc, gia đình êm ấm, con cháu khá giả, thuận hòa.
Ông Phúc mất năm 84 tuổi, lúc mất miệng còn cười tươi và trên tay đang bế đứa chắt năm đời. Phu nhân thấy vậy ôm choàng lấy ông mà khóc ngất, sau đó người nhà mới thấy bà đã theo ông về bên kia thế giới. Hai người sinh cùng năm, sống bên nhau suốt đời, chết cùng ngày và giờ một cách bình yên. Cuộc đời như vậy là quá tốt đẹp, nhân gian có ai bằng. Bởi thế mới được đặt tên là ông Phúc.
Người ta thường quan niệm chữ Phúc với nhiều ý nghĩa khác nhau. Đó là những điều tốt lành và trời cho bản thân, gia đình và con cháu được bình yên, may mắn khiến lòng vui sướng. Ngược lại với phúc là họa.
Con người được sinh ra do duyên và nghiệp. Phúc và họa phần lớn ngoài khả năng đảo ngược của con người mà chỉ lấy thành tâm, thiện chí, tu thân tích đức để bộ máy huyền vi của trời đất thay đổi, hy vọng độ được cho chúng ta mà thôi.
Sự rằng:
"*Phúc họa đạo trời*
Cõi nguồn cũng ở lòng người mà ra"
(Truyện Kiều của Nguyễn Du)

Cuộc sống trong thế gian này không có gì là tuyệt đối, nên người ta cũng không nên đòi hỏi quá nhiều để mà chuốc lấy thất vọng và ưu phiền. Theo Đạt Lai Lạt Ma: Thân tâm an lạc là chìa khóa của hạnh phúc, muốn được an lạc chúng ta phải chấp nhận năm điều mà chúng ta không thể thay đổi được trong đời sống, đó là:
1) Mọi việc đều biến đổi và có ngày chấm dứt như sinh, lão, bệnh tử.
2) Cuộc sống không diễn tiến như ta trông đợi vì do vũ trụ chi phối: như nắng mưa, hòa bình và xung đột.
3) Trong cuộc sống thường không có sự công bằng: như năm ngón tay dài ngắn, kẻ giàu người nghèo, v.v...
4) Sự đau khổ cũng chỉ là một phần trong đời sống: mỗi người có những điều bất hạnh khác nhau.

5) Người đời không phải là luôn yêu thương và trung thành với nhau: Để tránh bớt bị tổn thương ta phải luôn đầu tư và tái lập niềm tin mới.

Theo giáo sư Manel Baucells (đại học Barcelona) và giáo sư Rakesh Sarin (đại học UCLA) trong cuốn Engineering Happiness thì chúng ta có thể tự kiến tạo hạnh phúc bằng nhiều cách:
1) So sánh sở hữu với ước vọng: nên thực tế, ước vọng trong khả năng thì dễ có hạnh phúc.
2) Hạnh phúc tức thời: Ta sẽ cảm thấy hạnh phúc trong một thoáng bất chợt khiến ta hài lòng.
3) Hạnh phúc thực sự: So sánh tình cảm tích cực với tiêu cực; Hạnh phúc khi ta yêu thương nhiều hơn lúc ta bực, ghét bỏ.
4) So sánh mình với người khác: Hãy nhìn về những sự việc tốt, hay, đẹp của mình mà người khác không có.
5) So sánh hiện tại với quá khứ: Trong đời sống có nhiều thứ hôm nay ta đã đạt được mà thuở xưa không có.

Mỗi lúc buồn phiền ta thử thực hiện những điều như trên xem có giúp ta thoải mái hơn không?
* Chữ phúc với tượng Phật di lạc: Với sáu đứa bé bám trên một ông Phật ngồi cười. Sáu bé đó phá mắt, mũi, mồm, tai, đầu, bụng tượng trưng cho lục tặc phá sáu căn nguyên của con người. Lục căn đó là gốc của sinh tử luân hồi. Nếu lục căn vô chấp thì sẽ không sinh ra “Tam bành” tức là tham, sân, si. Vì quan niệm đời là vô thường nên trở thành vô ngã và vô chấp. Muốn thế theo đạo Phật là phải diệt dục để đi từ vô minh tới giác ngộ. Thực hiện được bao nhiêu thì sẽ bớt nghiệp xấu đi bấy nhiêu tức là thêm phúc vậy.

Tại Trung Quốc, thời Cách Mạng Văn Hóa với chủ trương vô thần và chỉ suy tôn lãnh tụ, Mao Trạch Đông đã ra lệnh đập phá tượng Phật và hạ bệ Khổng Tử, một vạn thế sư biểu đã từng chủ trương “Quân tử quần nhi bất đảng” tức là người quân tử hợp quần với mọi người nhưng không gây bè đảng, điều này phản lại đường lối của đảng cộng sản Trung Quốc, cũng thời Cách Mạng Văn Hóa các ông như Thần Tài, Quan Công và ba ông Phúc, Lộc, thọ đều không có chỗ đứng!

Ngày nay, Trung Quốc với chủ trương bành trướng và đề cao chủ nghĩa dân tộc để phô trương sức mạnh, Hán hóa các nước lân bang nên Trung Quốc đã phục hồi lại Khổng Tử cũng như tô vẽ lại các hình ảnh của các nhân vật có tài mà thiếu đức như Tần Thủy Hoàng, Ngô Tam Quế để trở thành người Hán lý tưởng. Ba ông Phúc, Lộc, Thọ cũng được nằm trong mưu đồ đó! Nhưng dẫu thế nào cũng không thể nào biến ba ông trở thành “đạo Tam đa” được!

Người Hoa hạ sống vất vả, khổ sở từ đời này qua đời khác nên khó có cuộc sống vinh hoa phú quí bèn lập nên hình tượng của ba ông mà an ủi cho đời còn có hy vọng. Có lẽ sau này, các ban chuyên trách về văn hóa và tôn giáo của Trung Quốc cần phải sửa lại tiểu sử của ba ông Phúc, Lộc, Thọ để xứng đáng với lòng ngưỡng mộ của dân chúng, hòng có thể lập được đạo “Tam đa” mà song hành với các tôn giáo khác. Theo ghi nhận thì ba ông Phúc, Lộc, Thọ không để lại một triết lý nào để học hỏi, gương đạo đức và lòng vị tha cũng không có!

Ba cuộc sống là biểu tượng của quyền cao chức trọng, vợ đẹp con khôn, sống lâu giàu bền tức là ước vọng thụ động của đời thường không phải lý tưởng của thánh nhân, anh kiệt! Một vị tướng mà thờ ông Thọ thì có trở thành một danh tướng được không? Một lãnh tụ mà thờ ông Lộc thì có tránh khỏi tham ô không? Ai mà thờ ông Phúc thì chắc hẳn sẽ có nhiều bầu đoàn thê tử!

Tuy rằng, ba ông Phúc, Lộc, Thọ không chứng tỏ được những hào quang nhiệm màu của các siêu nhân hoặc hiền thánh, nhưng người xưa đã nói “Có thờ có thiêng có kiêng có lành” biết đâu ai đó được chút lộc thừa của ba vị thì đời cũng bớt khổ! Có một điều cần nói là những điều hay ta nên Việt hóa để du nhập. Còn những gì vu vơ mà ta nhắm mắt làm theo tức là chúng ta đã vô tình Hán hóa dân tộc Việt vậy.

HUY TRUNG